

Bản án số: 46/2018/HS-PT

Ngày: 23-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Đình T do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Đình T sinh ngày 13 tháng 5 năm 1998 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đình T và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-3-2017 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Bùi Minh H, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Duy P, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh

Quảng Ngãi; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

4. Ông Huỳnh Đức H, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07-01-2017 Huỳnh Đức H điện thoại rủ Nguyễn Hữu K và Bùi Đình T đến quán H để nhậu cùng H và bạn của H. Tại quán H lúc này có Bùi Minh H đang ngồi nhậu cùng bạn ở bàn khác. H biết K là người đang nợ tiền của mẹ H nên H đã gọi K đến ngồi nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì H đề cập đến chuyện K thiếu tiền mẹ H nhưng lâu ngày chưa trả và có lời nói đe dọa yêu cầu K trả nợ. Sau khi nói chuyện xong thì K quay về lại bàn nhậu của mình tiếp tục nhậu.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bàn nhậu của K tính tiền ra về thì K cùng một số bạn bè đi ra trước quán lấy xe, còn T đi vào nhà vệ sinh. Do bức tức việc H đe dọa mình nên K vào lại trong quán gọi H ra ngoài nói chuyện. Khi ngồi trên hè nói chuyện thì giữa K và H xảy ra mâu thuẫn, K dùng tay trái nắm lấy cổ áo của H còn tay phải thì đánh vào mặt H nhiều cái. Lúc này, Nguyễn Mạnh Tuấn đi chơi ngang qua thấy sự việc nên đã chạy đến can ngăn nhưng K không buông ra. Sau đó Phạm Duy Phương cùng Nguyễn Hợp đi ngang qua thấy sự việc đánh nhau đã dừng xe lại, Phương thấy K đang đánh H thì can ngăn nhưng K vẫn nắm giữ cổ áo và đánh H. Lúc này Bùi Đình T từ trong nhà vệ sinh đi ra và thấy K, H đang giằng co đánh nhau ở phía trước quán nên chạy đến và dùng tay phải nhặt 01 phần viên gạch (loại gạch lát vỉa hè) có kích thước (21x13,5x5)cm ở phía trước quán H đánh vào phần đầu bên trái của H 01 cái làm H bị té ngã nằm dưới lòng đường tỉnh lộ 628. Tiếp đó K dùng chân đá 01 cái vào vùng mặt thì được bạn bè và người dân can ngăn. Sau đó, H được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa K Đà Nẵng đến ngày 25-01-2017 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 26/2017/GĐPY ngày 03/3/2017 của phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 44%, trong đó tổn thương sọ não: 39%; tổn thương xương hàm dưới phải: 05%.

Kết quả điều tra xác định thương tích tổn thương sọ não 39% của H là do hành vi Bùi Đình T gây nên. Thương tích tổn thương xương hàm dưới phải 05% của H là do Nguyễn Hữu K gây nên.

Trong vụ án này thì giữa K và T không có sự bàn bạc, phân công trong việc thực hiện hành vi gây thương tích cho Bùi Minh H mà các bị cáo thể hiện hành vi mang tính độc lập. Do đó, trong vụ án này không có tính chất đồng phạm giữa K và T.

Đối với hành vi của Nguyễn Hữu K đã gây thương tích cho H với tỷ lệ thương tật là 05% với tính chất côn đồ, hung hãn. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị hại đã bãi nại và không yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Hữu K nên Công an huyện Nghĩa Hành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích đối với K.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2017/HSST ngày 15-12-2017, Tòa án nhân dân huyện N quyết định:

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đình T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 144 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đình T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-3-2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26-12-2017, bị cáo Bùi Đình T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26-12-2017, người bị hại Bùi Minh H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Bùi Đình T.

Tại phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại nằm trong hạn luật định.

* Về nội dung:

Xét thấy tuy K và bị cáo T không có bàn bạc thống nhất ý chí trước khi đánh H nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi thì K và bị cáo tiếp thu ý chí của nhau là cùng cố ý thực hiện hành vi đánh H. Hành vi đánh H của K và bị cáo là liên tiếp nhau về mặt thời gian. Hành vi của K là cơ sở để bị cáo T thực hiện tội phạm và ngược lại nên bị cáo T và K phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả thương tích của Bùi Minh H là 44%.

Cấp sơ thẩm căn cứ vào lời khai của K, bị cáo T để cho rằng K và bị cáo T không có đồng phạm với nhau; căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích để tách % tỷ lệ gây thương tích mà mỗi người gây ra cho H (bị cáo Bùi Đình T gây thương tích 39%, Nguyễn Hữu K gây thương tích 05%) và Đơn không yêu cầu

xử lý trách nhiệm hình sự đối với K của H để quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu K, chỉ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Đình T là không đúng, bỏ lọt tội phạm.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an huyện N chưa thực nghiệm điều tra để làm rõ phần thương tích tổn thương xương hàm dưới phải 05% của Bùi Minh H là có trước hay sau khi bị cáo Bùi Đình T thực hiện hành vi dùng viên gạch đánh vào đầu anh H cũng như cách thức K và bị cáo T đánh H; lời khai của bị cáo T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại và người làm chứng chưa thống nhất, còn mâu thuẫn nhưng Cơ quan điều tra chưa làm rõ.

Vì vậy, xét việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ, chưa làm rõ tại thời điểm xảy ra sự việc thì bị cáo T và anh K tiếp nhận ý chí của nhau như thế nào để giải quyết triệt để vai trò của đồng phạm trong vụ án là thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 355, Khoản 1 Điều 358 Bộ luật hình sự, Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HS-ST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện N giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm điều tra lại. Do vụ án bị hủy nên không xem xét đến kháng cáo của bị cáo Bùi Đình T và kháng cáo của anh Bùi Minh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với hành vi của bị cáo Bùi Đình T:

Đêm ngày 07-01-2017 bị cáo Bùi Đình T và anh Nguyễn Hữu K ngồi nhậu cùng bàn tại quán Hải Lâm Viên. Sau khi bị cáo T đi vệ sinh ra thấy K tay trái nắm cổ áo anh Bùi Minh H, tay phải đánh vào mặt anh Bùi Minh H, K vừa nắm cổ áo vừa kéo ghì anh H xuống đánh. Thấy vậy, bị cáo T nhặt 01 viên gạch lát vỉa hè cầm trên tay phải đến đánh vào đầu anh H 01 cái thì anh H ngã quỵ xuống đường, tiếp tục K dùng chân đá vào vùng mặt anh H 01 cái. Bị cáo T cho rằng, vì thấy anh H to cao hơn K nên bị cáo nhặt 01 viên gạch lát vỉa hè đánh vào đầu anh H nhằm giải vây cho K.

[2] Đối với hành vi của anh Nguyễn Hữu K:

Vì bức tức việc anh Bùi Minh H đe dọa phải trả tiền cho mẹ anh H nên K gọi anh H ra ngoài để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì K dùng tay phải đánh vào mặt anh H 01 cái, rồi dùng tay trái nắm cổ áo anh H ghì xuống và dùng tay phải đánh vào mặt anh H nhiều cái. Khi K đang nắm cổ áo ghì đánh anh H thì nhìn thấy bị cáo T lại gốc cây cau ở phía trước quán H nhặt 01 viên gạch bê tông đi về phía K và anh H, K nghĩ là bị cáo T sẽ đến đánh anh H, khi bị cáo T đến cầm gạch đánh vào đầu anh H thì K vẫn đang giữ cổ áo anh H và đánh anh H. Khi bị cáo T cầm

viên gạch đánh vào đầu anh H 01 cái thì anh H ngã nằm xuống đường, K tiếp tục dùng chân đá 01 cái trúng vào vùng mặt của anh H.

[3] Xét hành vi của bị cáo Bùi Đình T, anh Nguyễn Hữu K và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của bị cáo Bùi Đình T và anh Nguyễn Hữu K đối với hậu quả gây ra cho anh Bùi Minh H, thì thấy:

Bị cáo Bùi Đình T và anh Nguyễn Hữu K là bạn bè, tuy bị cáo T và K không rủ rê, bàn bạc trước để đánh anh Bùi Minh H, nhưng khi bị cáo T thấy K đang dùng tay đánh vào mặt anh H nhiều cái là sẽ gây ra hậu quả cho anh H, bị cáo T không can ngăn mà lại dùng gạch đánh vào đầu anh H gây ra thương tích cho anh H. Khi K đang đánh anh H thì thấy bị cáo T cầm gạch đến và K nghĩ bị cáo T sẽ đến đánh anh H cùng với K, còn bị cáo T công nhận mục đích cầm gạch đến đánh vào đầu anh H là để giải vây cho K. Khi bị cáo T cầm gạch đến đánh vào đầu anh H thì K không can ngăn mà thấy đầu anh H bị chảy máu và anh H ngã xuống đường, K lại tiếp tục dùng chân đá vào mặt anh H. Tức là K mong muốn bị cáo T đánh anh H cùng với K và hậu quả đã xảy ra, anh Bùi Minh H bị thương tích 44% trong đó, tổn thương sọ não 39%; tổn thương xương hàm dưới phải 05%. Xét thấy trước khi bị cáo T dùng gạch đánh vào đầu anh H thì K dùng tay đánh nhiều cái vào mặt anh H và sau khi anh H ngã xuống đường thì K lại tiếp tục dùng chân đá vào mặt anh H. Xem xét tất cả tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa thì không có căn cứ nào xác định được tổn thương xương hàm dưới phải 05% của anh H là do K dùng tay đánh hay dùng chân đá gây ra, nhưng cấp sơ thẩm xác định thương tích xương hàm dưới phải 05% do Nguyễn Hữu K dùng chân đá vào mặt anh H gây ra nên K chỉ chịu trách nhiệm với hậu quả 05%; thương tích sọ não 39% là do bị cáo Bùi Đình T dùng gạch đánh gây ra nên phải chịu trách nhiệm với hậu quả 39%.

Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi thì bị cáo Bùi Đình T và Nguyễn Hữu K tiếp thu ý chí của nhau, cùng cố ý thực hiện hành vi đánh anh H, hành vi đánh anh H của bị cáo T và K là liên tiếp về mặt thời gian và mong muốn hậu quả xảy ra, nên hành vi của bị cáo T và K là đồng phạm và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả thương tích của Bùi Minh H là 44%. Cấp sơ thẩm cho rằng giữa K và bị cáo T không có sự bàn bạc, phân công trong việc thực hiện hành vi gây thương tích cho Bùi Minh H mà thể hiện hành vi mang tính độc lập, không có tính chất đồng phạm giữa K và bị cáo T và xác định K dùng chân đá vào mặt anh H tổn thương xương hàm dưới phải 05%, trong quá trình điều tra bị hại đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn hữu K nên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích đối với K là đánh giá chưa toàn diện, khách quan, không đúng tính chất đồng phạm, bỏ lọt tội phạm.

[4] Bị cáo Bùi Đình T thực hiện hành vi dùng 01 phần viên gạch lát vỉa hè có kích thước (21x13,5x5)cm là hung khí nguy hiểm đánh mạnh vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể có thể dẫn đến chết người, nên cần phải điều tra làm rõ nhận thức của bị cáo T dùng gạch đánh vào đầu để làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” hay tội “Cố ý gây thương tích”.

[5] Như nhận định tại mục [3] và mục [4] trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

[6] Do hủy bản án để điều tra lại như nhận định trên nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét kháng cáo của bị cáo Bùi Đình T và bị hại Bùi Minh H.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Bùi Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Bị hại Bùi Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HS-ST ngày 15-12-2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Bùi Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại Bùi Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

Nguyễn Thị Tuyết Nga

Nguyễn Văn Năm